

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 39/2020/HS-ST
Ngày 27 tháng 8 năm 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thành Huế

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Xuân

2. Bà Đặng Thị Thanh Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Hồng Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mai Sơn H**; Giới tính: Nam;

Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 01/9/1992, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã L, huyện S, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm nông.

Con ông: Mai Văn C (đã chết), con bà Dương Thị B (sinh năm 1967). Hiện đang sinh sống tại: Thôn A, xã L, huyện S, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Nhân thân: Từ năm 2004 đến năm 2014 học tập và sinh sống tại thôn A, xã L, huyện S, tỉnh Đắk Lắk. Từ năm 2014 đến năm 2016 bị bắt về tội Trộm cắp tài sản và đi chấp hành án tại trại giam Đ, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Từ năm 2016 đến nay sinh

sống tại thôn A, xã L, huyện S, tỉnh Đắk Lắk. Ngày 01/4/2020 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: **Trần Anh D**; Giới tính: Nam;

Tên gọi khác: K

Sinh ngày: 02/07/1997, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ĐKKHKT: Thôn B, thị trấn E, huyện S, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Làm nông.

Con bà: Bùi Thị T (sinh năm 1971). Hiện đang sinh sống tại : Thôn B, thị trấn E, huyện S, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án : Ngày 13/6/2016 Bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử 02 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Từ nhỏ sinh sống cùng mẹ tại thôn B, thị trấn E, huyện S, tỉnh Đắk Lắk. Ngày 07/06/2012 Bị Ủy ban nhân dân huyện S áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng. Vào ngày 05/2/2015, bị TAND huyện Ea Súp xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Vào ngày 24/11/2015, bị TAND huyện Ea Súp xử 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Vào ngày 13/6/2016, bị TAND tỉnh Đắk Lắk xử 02 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 01/4/2020 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Trần Anh D, trong thời gian đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú thì tiếp tục phạm tội, hiện đang là bị can trong vụ án Giết người và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam theo Lệnh tạm giam số: 08 ngày 14 tháng 5 năm 2020 của cơ quan CSĐT Công an huyện Ea Súp. Có mặt tại phiên tòa

- **Người bị hại:** Bà Bùi Phương T, sinh năm 1973.

Trú tại: Thôn D, thị trấn E, huyện S, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Dương Thị B, sinh năm 1967

Trú tại: Thôn A, xã L, huyện S, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

2. Chị Trương Thị N, sinh năm 2001

Trú tại: Thôn B, thị trấn E, huyện S, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Đoàn Xuân S.

Trú tại: Thôn X, xã Y, huyện S, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 31/3/2020, với mục đích cần tiền để tiêu xài cá nhân, nên Trần Anh D (*tên thường gọi là K*) nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, do đã phát hiện cửa hàng thuốc tây của bà Bùi Phương T không có người trông coi quản lý vào ban đêm, nên Trần Anh D đã gọi điện thoại rủ Mai Sơn H cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi nghe Trần Anh D rủ đi trộm cắp thì Mai Sơn H đồng ý. Để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản Mai Sơn H sử dụng xe máy Sirius biển kiểm soát 47P1-12596 của mẹ mình là bà Dương Thị B làm phương tiện đi lại và mang theo 01 xà cạy dài 37,5cm (*dạng cây dùng để bẫy đinh*), dùng để phá cửa, sử dụng bao tay, khẩu trang để khi thực hiện hành vi trộm cắp không để lại dấu vết và không bị phát hiện, thời điểm này gia đình Mai Sơn H đều đã đi ngủ hết không ai biết việc Mai Sơn H chuẩn bị đi trộm cắp. Sau đó Mai Sơn H điều khiển xe máy chạy lên ngã tư đường Nguyễn Văn T và Lý Thường Kiệt, để đón Trần Anh D như đã hẹn trước, Trần Anh D chỉ cho Mai Sơn H cửa hàng thuốc tây Q, để H đột nhập vào trộm cắp tài sản còn Trần Anh D đứng lại ở trước quán nhậu G để canh giới. Mai Sơn H một mình cầm xà cạy đi bộ đến trước cửa hàng thuốc tây Q. Đến trước cửa hàng thuốc tây thấy điện đèn phía ngoài của cửa hàng thuốc tây bật sáng, khi đi đến gần Mai Sơn H thấy cánh cửa trước cửa hàng thuốc tây là cánh cửa sắt (*loại cửa kéo ra hai bên*) có khóa bằng 02 ổ khóa bên ngoài, Mai Sơn H dùng xà cạy để cạy nhưng không được, do H phát hiện có hai người thanh niên đứng ở trước quán tạp hóa M phía đối diện nên H đã trốn vào gốc cây trước cửa hàng thuốc tây, rồi H đi bộ dọc bờ kênh đến gần cây gạo—thuộc thôn H, thị trấn E sau đó H điện thoại cho Trần Anh D đến đón. H nói với Trần Anh D đi kiếm xà beng khác vì xà cạy không phá được cửa, nghe H nói vậy thì Trần Anh D nhớ ra nhà chị Trương Thị N có 01 chiếc xà beng dựng ở sân nhà, nên Trần Anh D chạy xe đến lấy, lúc này không ai trong nhà chị N biết Trần Anh D đi đến lấy xà beng. Trần Anh D điều khiển xe mang theo xà beng để đưa cho Mai Sơn H, H mang xà beng đến quầy thuốc tây Q tiếp tục cạy phá cửa để trộm cắp tài sản, Mai Sơn H dùng đầu nhọn của cây xà beng mang theo và cạy ổ khóa, khi cạy được ổ khóa thì H mở hé cửa đủ để đi vào trong, tay vẫn cầm xà beng, vào trong nhà Mai Sơn H dựng cây xà beng ở tủ thuốc (*loại tủ nhôm, kính*) và dùng tay mở các ngăn tủ kéo của tủ thuốc lục tìm tài sản thì phát hiện không có tài sản, Mai Sơn H thấy có một ngăn tủ ở phía dưới được khóa lại, nên H dùng xà beng cạy phá một lúc, nhưng chưa cạy được ngăn tủ, lúc này H thấy trong tiệm thuốc có gắn camera quan sát, do sợ bị phát hiện nên H đã dùng tay tháo dây điện, lấy đầu thu camera đặt lên tủ thuốc Sau đó tiếp tục dùng xà beng cạy phá ngăn tủ mà H cạy dở lúc trước để trộm cắp tài sản trong ngăn tủ, mục đích của H khi cạy được tủ nếu có tài sản gì thì lấy tài sản đó, trong lúc cạy phá cửa tủ thì H thấy bên ngoài có một số người đàn ông chỉ chỗ về phía cửa hàng thuốc tây mà H trộm cắp, một số người tiến lại gần tiệm thuốc tây như đang chuẩn bị vây bắt H, thấy vậy H đã cầm đầu thu camera và xà beng bỏ chạy, H bỏ chạy theo hướng kênh nước thôn 02, thị trấn E, chạy được khoảng 300m thì bị Công an huyện Ea Súp cùng người dân đuổi theo bắt giữ cùng tang vật mà H trộm cắp được. Riêng Trần Anh D sau khi thấy lực lượng Công an cùng người dân

bắt giữ Mai Sơn H, D đã bỏ trốn mang theo chiếc xe máy biển kiểm soát 47P1-12596. Đến ngày 12/4/2020, D đến Cơ quan Công an trình diện và khai báo hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nộp chiếc xe máy, xà cạy và điện thoại di động liên quan đến hành vi phạm tội.

Tiến hành kiểm tra ngăn kéo mà H dùng xà beng để cạy phá, mục đích là lấy trộm tài sản bên trong, lực lượng Công an đã kiểm đếm và thu giữ số tiền 5.172.000đ (*Năm triệu một trăm bảy mươi hai ngàn đồng*) bao gồm: 07 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000đ ; 10 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000đ; 22 tờ tiền polyme mệnh giá 50.000đ; 46 tờ tiền polyme mệnh giá 20.000đ; 70 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đ; 08 tờ tiền mệnh giá 2.000đ; 36 tờ tiền mệnh giá 1.000đ.

Tại bản kết luận số 09 ngày 01/4/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện S kết luận, 01 (một) đầu thu Camera nhãn hiệu HIKVISION Digital Video Recorder màu đen, loại 04 cổng (04 châu cắm), Made in China, Model: DS-7204HGHI-F1, Serial No: 146379492. I/P: 12V=, 1.5A, 16W Max. Có trị giá tại thời điểm bị trộm cắp là **1.150.000đ** (*một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã thu giữ:

- 01 (một) cây sắt (dạng cây xà beng) có chiều dài 156cm, rộng 03cm, một đầu nhọn và một đầu dẹp; 02 chiếc dép nhựa màu vàng; 01 (một) đôi găng tay, màu đen; 01 cái khẩu trang màu đen.

- 01 (một) điện thoại NOKIA phím bấm, số IMEI: 355930/04/12990317.

- 01 (một) điện thoại di động, hiệu NOKIA, màu đen; số IMEI 3557741-9499344, trong máy có 01 sim cắt Vinaphone số 0888330203.

- 01 (một) xe máy Sirius, biển kiểm soát 47P1-12596, số máy: 5C6K-247226, số khung: RLCS5C6K0, màu đỏ đen.

- 01 (một) xà cạy bằng kim loại dài 37,5cm; đường kính 02cm; một đầu dẹp bằng rộng 3cm, một đầu uốn cong.

- 01 (một) cây gỗ đường kính 2,3cm; dài 1,23m, một đầu được khoan và buộc dây cáp màu đen.

- 01 (một) đầu thu Camera nhãn hiệu HIKVISION Digital Video Recorder màu đen, loại 04 cổng (04 châu cắm), Made in China, Model: DS-7204HGHI-F1, Serial No: 146379492. I/P: 12V=, 1.5A, 16W Max.

- Số tiền 5.172.000đ (năm triệu một trăm bảy mươi hai ngàn đồng).

Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Ea Súp ra Quyết định xử lý vật chứng số: 07, ngày 20/4/2020. Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Bùi Phương T các tài sản sau

- 01 (một) đầu thu Camera nhãn hiệu HIKVISION Digital Video Recorder màu đen, loại 04 cổng (04 châu cắm), Made in China, Model: DS-7204HGHI-F1, Serial No: 146379492. I/P: 12V=, 1.5A, 16W Max.

- Số tiền 5.172.000đ (năm triệu một trăm bảy mươi hai ngàn đồng).

Đối với: 01 (một) cây sắt (dạng cây xà beng) có chiều dài 156cm, rộng 03cm, một đầu nhọn và một đầu dẹp; 02 chiếc dép nhựa màu vàng; 01 (một) đôi găng tay, màu đen; 01 cái khẩu trang màu đen, 02 chiếc điện thoại Nokia phím bấm 01 (một) xà cày bằng kim loại, 01 (một) cây gỗ, đã được nhập kho vật chứng của Công an huyện Ea Súp, theo Lệnh nhập kho vật chứng, số: 25, ngày 20/4 /2020.

Đối với: chiếc xe máy Sirius, biển kiểm soát 47P1-12596, số máy: 5C6K-247226, số khung: RLCS5C6K0, màu đỏ đen. Bà Dương Thị B là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên, khi Mai Sơn H sử dụng xe làm phương tiện để trộm cắp tài sản bà B hoàn toàn không biết. Do đó ngày 21/7/2020 Cơ quan Điều tra Công an huyện Ea Súp đã trả lại chiếc xe trên cho bà B theo Quyết định xử lý vật chứng số 02 ngày 20/7/2020 của Viện kiểm sát

Bản Cáo trạng số: 32/CT - VKS ngày 24 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã truy tố bị cáo Mai Sơn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 và truy tố bị cáo Trần Anh D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo H và D khai nhận toàn bộ hành vi đúng như trong quá trình điều tra, nội dung bản Cáo trạng và nội dung tóm tắt đã nêu trên.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo tại bản cáo trạng. Đồng thời đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Sơn H và Trần Anh D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Sơn H mức án từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/4/2020 đến ngày 10/4/2020.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Anh D mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các biện pháp tư pháp:

+ **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Ea Súp ra Quyết định xử lý vật chứng số: 07, ngày 20/4/2020. Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Bùi Phương T các tài sản sau: 01 (một) đầu thu Camera nhãn hiệu HIKVISION Digital Video Recorder màu đen, loại 04 cổng (04 đầu cắm), Made in China, Model: DS-7204HGHI-F1, Serial No: 146379492. I/P: 12V=, 1.5A, 16W Max. Số tiền 5.172.000đ (năm triệu một trăm bảy mươi hai ngàn đồng).

- Chấp nhận Cơ quan Điều tra Công an huyện Ea Súp đã trả lại chiếc xe biển kiểm soát 47P1-12596, số máy: 5C6K-247226, số khung: RLCS5C6K0, màu đỏ đen cho bà B theo Quyết định xử lý vật chứng số 02 ngày 20/7/2020 của Viện kiểm sát

- Trả lại cho chị Trương Thị N 01 (một) cây sắt (dạng cây xà beng) có chiều dài 156cm, rộng 03cm, một đầu nhọn và một đầu dẹp.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại NOKIA phím bấm, số IMEI: 355930/04/12990317; 01 (một) điện thoại di động, hiệu NOKIA, màu đen; số IMEI 3557741-9499344, trong máy có 01 sim card Vinaphone số 0888330203.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) xà cạy bằng kim loại dài 37,5cm; đường kính 02cm; một đầu dẹp bằng rộng 3cm, một đầu uốn cong.

+ 01 (một) cây gỗ đường kính 2,3cm; dài 1,23m, một đầu được khoan và buộc dây cáp màu đen.

+ 02 (Hai) chiếc dép nhựa màu vàng; 01 (Một) đôi găng tay, màu đen; 01 (Một) cái khẩu trang màu đen.

(Tất cả các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện Ea Súp và chỉ huy thi hành án dân sự huyện Ea Súp)

+ **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại bà Bùi Phương T không có yêu cầu gì nên không đặt ra để giải quyết.

Các bị cáo không tranh luận gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Mai Sơn H và bị cáo Trần Anh D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, lười lao động và do ý thức coi thường pháp luật, với động cơ ham lợi bất chính nên khoảng 23 giờ 00 phút ngày 31/3/2020, lợi dụng việc gia đình bà Bùi Phương T không có mặt ở tiệm thuốc . Trần Anh D rủ Mai Sơn H đột nhập vào quầy thuốc của bà Bùi Phương T để trộm cắp tài sản . Khi Mai Sơn H đang dùng xà beng cạy phá ngăn tủ (bên trong tủ có số tiền là 5.172.000.000đ), thì bị phát hiện nên H bỏ chạy mà không kịp thực hiện đến cùng việc cạy phá ngăn kéo lấy tài sản, khi bỏ chạy H có trộm cắp 01 (một) đầu thu Camera trị giá 1.150.000đ (*một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*). Công an huyện Ea Súp cùng người dân truy đuổi bắt được đối tượng Mai Sơn H, đối với Trần Anh D, khi H bị bắt, D đã bỏ trốn, sau đó D đến Cơ quan Công an trình diện. Mặc dù tài sản H cầm theo khi bỏ chạy trị giá 1.150.000đ, nhưng việc H cạy phá ngăn kéo là có thật và mục đích cạy phá để lấy tài sản , H không lấy được số tiền 5.172.000đ, là do đang cạy phá lần 2 thì H thấy có người , sợ bị bắt nên bỏ chạy, đây là việc nằm ngoài ý muốn của H , không phải H tự ý nửa chừng chấm dứt tội phạm, mà rõ ràng H đang thực hiện hành vi phạm tội và hành vi trộm cắp số tiền 5.172.000đ không thực hiện được đến cùng là do bị phát hiện. Do đó hành vi của H và D đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản (Phạm tội chưa đạt), tổng số tài sản trộm cắp là 6.322.000đ (*Sáu triệu ba trăm hai mươi hai nghìn đồng*). Lần phạm tội này của bị cáo Trần Anh D thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm , do đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý.

Do vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 BLHS quy định.

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

g) Tái phạm nguy hiểm.

.....

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không phân công vai trò cụ thể của từng người; Bị cáo Trần Anh D với vai trò là người rủ rê, khởi xướng và chuẩn bị công cụ; bị cáo Mai Sơn H vai trò là người chuẩn bị công cụ, người thực hành.

[3]. Xét tính chất mức độ, hành vi của bị cáo; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nhân thân của các bị cáo:

- Hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an trong khu vực nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình gây ra. Mặc dù tài sản H cầm theo khi bỏ chạy trị giá 1.150.000đ, nhưng việc H cạy phá ngăn kéo là có thật và mục đích cạy phá để lấy tài sản, H không lấy được số tiền 5.172.000đ, là do đang cạy phá lần 2 thì H thấy có người, sợ bị bắt nên bỏ chạy, đây là việc nằm ngoài ý muốn của H, không phải H tự ý nửa chừng chấm dứt tội phạm, mà rõ ràng H đang thực hiện hành vi phạm tội và hành vi trộm cắp số tiền 5.172.000đ không thực hiện được đến cùng là do bị phát hiện. Xác định các bị cáo phạm tội chưa đạt vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm chưa đạt.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Các tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Phạm tội gây thiệt hại không lớn và tài sản đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên HĐXX xét thấy cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian tự rèn luyện bản thân và cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Xét đề nghị của Đại diện VKSND huyện Ea Súp về tội danh, hình phạt đối với bị cáo, về các biện pháp tư pháp là có cơ sở cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Mai Sơn H và Trần Anh D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về Điều luật và mức hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Mai Sơn H mức án 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/4/2020 đến ngày 10/4/2020.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Anh D (Tên gọi khác K) mức án 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Về xử lý vật chứng:

- Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Ea Súp ra Quyết định xử lý vật chứng số: 07, ngày 20/4/2020. Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Bùi Phương T các tài sản sau: 01 (một) đầu thu Camera nhãn hiệu HIKVISION Digital Video Recorder màu đen, loại 04 cổng (04 đầu cắm), Made in China, Model: DS-7204HGHI-F1, Serial No: 146379492. I/P: 12V=, 1.5A, 16W Max. Số tiền 5.172.000đ (năm triệu một trăm bảy mươi hai ngàn đồng).

- Chấp nhận Cơ quan Điều tra Công an huyện Ea Súp đã trả lại chiếc xe biển kiểm soát 47P1-12596, số máy: 5C6K-247226, số khung: RLCS5C6K0, màu đỏ đen cho bà Dương Thị B theo Quyết định xử lý vật chứng số 02 ngày 20/7/2020 của Viện kiểm sát.

- Trả lại cho chị Trương Thị N 01 (một) cây sắt (dạng cây xà beng) có chiều dài 156cm, rộng 03cm, một đầu nhọn và một đầu dẹp.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại NOKIA phím bấm, số IMEI: 355930/04/12990317; 01 (một) điện thoại di động, hiệu NOKIA, màu đen; số IMEI 3557741-9499344, trong máy có 01 sim cắt Vinaphone số 0888330203.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) xà cạy bằng kim loại dài 37,5cm; đường kính 02cm; một đầu dẹp bằng rộng 3cm, một đầu uốn cong.

+ 01 (một) cây gỗ đường kính 2,3cm; dài 1,23m, một đầu được khoan và buộc dây cáp màu đen.

+ 02 (Hai) chiếc dép nhựa màu vàng; 01 (Một) đôi găng tay, màu đen; 01 (Một) cái khẩu trang màu đen.

(Tất cả các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện Ea súp và chi cục thi hành án dân sự huyện S)

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Bùi Phương T không có yêu cầu gì nên không đặt ra để giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Mai Sơn H và bị cáo Trần Anh D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKS huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện S;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trương Thành Huế